

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện Gò Quao 5 năm 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/ĐH ngày 21/8/2020 của Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Gò Quao lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Gò Quao về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 177-TB/HU ngày 30/8/2021 của Huyện ủy Gò Quao về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc cho chủ trương đối với Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 26-8-2021 của UBND huyện Gò Quao;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 15/9/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Gò Quao về việc điều chỉnh một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Gò Quao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 85/TTr-SKHĐT ngày 24/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Gò Quao 5 năm 2021-2025 với các nội dung sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu đến năm 2025 (theo giá so sánh 2010) đạt 7.764 tỷ đồng, tăng bình quân 9,3%/năm, cụ thể:

+ Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản đạt 5.444 tỷ đồng.

+ Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 1.191 tỷ đồng.

+ Giá trị xây dựng đạt 1.129 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đến năm 2025 (theo giá hiện hành) đạt 7.942 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 6,18%/năm.

- Sản lượng lúa đến năm 2025 đạt 345.100 tấn; tỷ lệ lúa chất lượng cao chiếm 95% diện tích gieo trồng.

- Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đến năm 2025 đạt 16.853 tấn; trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 15.253 tấn, sản lượng tôm nuôi đạt 2.853 tấn.

- Thu ngân sách trên địa bàn (giai đoạn 2021-2025) đạt 276 tỷ đồng.

- Chi ngân sách (giai đoạn 2021-2025) đạt 3.308 tỷ đồng.

- Huy động vốn toàn xã hội (giai đoạn 2021-2025) đạt 8.659 tỷ đồng.

2. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội

- Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 8,99‰.

- Tỷ lệ giảm nghèo còn 1,32%.

- Giải quyết việc làm 14.700 lượt lao động.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 58,25%.

- Số xã có trạm y tế đạt tiêu chí quốc gia là 10 xã.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 98,42%.

- Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đạt 99% trở lên; tỷ lệ trẻ từ 3-5 tuổi vào mẫu giáo đạt 78%.

- Tỷ lệ bê tông hóa giao thông nông thôn đường liên ấp, trục ấp đạt 98% (chuẩn mới); đường ngõ xóm đạt 90% (chuẩn mới).

- Xây dựng 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 01 xã kiểu mẫu.

- Xây dựng đời sống văn hóa: Phần đầu đến năm 2025, toàn huyện có 94% gia đình, 95% ấp, khu phố và 97,5% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa và giữ vững 10/10 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và giữ

vững danh hiệu Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị. Khai thác sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị cho các Trung tâm văn hóa - Thể thao đạt 10/10 xã. Toàn huyện có từ 30 câu lạc bộ, đội, nhóm sở thích trở lên; 90% người dân trong huyện được tiếp cận thông tin trên sóng truyền thanh huyện.

3. Chỉ tiêu tài nguyên - môi trường và phát triển bền vững:

- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện an toàn đạt 99,1%.
- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh đạt 99%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung thúc đẩy kinh tế phát triển ổn định, bền vững và có chiều sâu:

- *Lĩnh vực nông nghiệp:* Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm, gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện và thích ứng với biến đổi khí hậu; hướng dẫn người dân sản xuất theo hướng sạch, an toàn như: VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ,... và gắn với kêu gọi nhà máy chế biến để đa dạng hóa các sản phẩm đối với các loại cây trồng như: Khóm, cây ăn trái. Phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ mới về giống, kỹ thuật nuôi, trồng và chế biến, bảo quản nông sản sau thu hoạch, nhằm đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá lớn, tăng chất lượng, giá trị và có khả năng cạnh tranh trên thị trường. Rà soát, đầu tư xây dựng hoàn chỉnh, đồng bộ hệ thống thủy lợi, cống, đê bao, điện đảm bảo chủ động phục vụ sản xuất. Trong đó, tập trung đầu tư khép kín các vùng sản xuất tập trung có quy mô 200-500 ha/khu vực để ứng phó biến đổi khí hậu. Hình thành các vùng sản xuất chuyên canh tập trung gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, liên kết chuỗi giá trị như: Vùng sản xuất khóm tập trung (4.800 ha), vùng sản xuất lúa - tôm (3.200 ha), vùng sản xuất khóm - tôm (1.600 ha), vùng sản xuất lúa chất lượng cao gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm (25.000 ha), vùng sản xuất cây Hồ tiêu (150 ha), vùng sản xuất cây ăn trái (1.000 ha). Khuyến khích Nhân dân duy trì chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hộ gia đình và nuôi tập trung, trang trại, an toàn sinh học, góp phần nâng tỷ trọng chăn nuôi - thủy sản trong cơ cấu ngành nông nghiệp đạt từ 30% trở lên vào năm 2025. Chủ động triển khai thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và quản lý dịch bệnh, gắn với việc bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

- *Lĩnh vực công nghiệp*: Vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc về thủ tục hành chính, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vốn phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ,... Tăng cường công tác mời gọi lấp đầy cụm công nghiệp giai đoạn 1; thành lập mới cụm công nghiệp Gò Quao; quy hoạch hồ chứa nước cấp vùng 20 ha tại Vĩnh Hòa Hưng Nam; tạo điều kiện thuận lợi cho Xí nghiệp may Vinatex Kiên Giang, Xí nghiệp chế biến lương thực xuất khẩu Vĩnh Thắng, Công ty chế biến thủy sản Hoàng Hải Long, Công ty TNHH Toàn Lộc tại cụm công nghiệp Vĩnh Hòa Hưng Nam và Công ty chế biến sản phẩm nông sản công nghệ cao Vĩnh Hòa Hưng Nam hoạt động ổn định, phát triển sản xuất. Chú trọng phát triển các ngành nghề truyền thống có thế mạnh của huyện, góp phần giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn.

- *Lĩnh vực Thương mại - dịch vụ, du lịch*: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ thương mại, nông nghiệp, tài chính, ngân hàng, vận tải, bưu chính - viễn thông, y tế, bảo hiểm... Tiếp tục nâng cấp, mở rộng, nâng lên hiệu quả hoạt động của Trung tâm thương mại thị trấn, dự án mở rộng chợ và khu dân cư Vĩnh Tuy, chợ Thới Quản, chợ Vĩnh Phước A và tăng cường việc sắp xếp chỉnh trang các chợ xã theo hướng văn minh, hiện đại. Đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ trên tuyến Quốc lộ 61, tuyến đường Hồ Chí Minh đi qua địa bàn huyện và các tuyến đường tỉnh lộ, huyện lộ.

Triển khai kế hoạch du lịch sinh thái nông thôn gắn với các đặc trưng văn hóa dân tộc và các di tích lịch sử trên địa bàn. Tập trung đầu tư hình thành các tuyến du lịch sinh thái nông thôn ở xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Vĩnh Phước B, Thủy Liễu, Thới Quản. Tập trung phát triển chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đến năm 2025 có khoảng 10-15 sản phẩm được công nhận OCOP từ 3 sao trở lên.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ trong sản xuất để tăng năng suất lao động và tạo ra được các sản phẩm có giá trị kinh tế cao góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tập trung nghiên cứu, chuyển giao, áp dụng các đề tài khoa học công nghệ vào trong sản xuất và đời sống, nhất là các đề tài phục vụ khai thác có hiệu quả các lĩnh vực tiềm năng, thế mạnh của huyện. Quản lý và xây dựng các nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp tiêu biểu của địa phương góp phần tăng giá trị sản phẩm, đồng thời từng bước khẳng định thương hiệu để đủ điều kiện cạnh tranh thị trường trong và ngoài nước.

- *Khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp*: Tiếp tục khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, nhất là trong nông nghiệp, nông thôn; tạo điều kiện thực hiện liên kết giữa hợp tác xã với các doanh nghiệp trong việc cung cấp dịch vụ nông nghiệp đầu vào và chế biến, tiêu thụ nông sản. Tăng cường củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động các tổ chức kinh tế hợp tác; xây dựng, nhân rộng các hợp tác xã điểm, kiểu mẫu, khuyến khích các thành phần cùng tham gia vào các tổ chức kinh tế tập thể. Phân đầu đến năm 2025, có 48% số hộ nông nghiệp tham gia

vào các loại hình kinh tế hợp tác; phát triển kinh tế tập thể đối với ngành, nghề, dịch vụ nông nghiệp.

- *Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; tài chính - tín dụng*: Tăng cường công tác quản lý đất đai, nhất là quản lý tốt việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Hoàn thành quy hoạch vùng huyện giai đoạn 2020-2040; triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2030. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh kịp thời kế hoạch sử dụng đất nhằm đảm bảo việc triển khai các dự án trên địa bàn. Phối hợp, đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, việc đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đạt yêu cầu. Phối hợp giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại về đất đai trên địa bàn huyện.

Tăng cường công tác tuyên truyền vận động cán bộ, Nhân dân thực hiện tốt các nội dung về môi trường theo tiêu chí nông thôn mới nâng cao. Tiếp tục xây dựng các mô hình xử lý, phân loại rác có hiệu quả để nhân rộng; kiểm tra nhắc nhở, xử lý các cơ sở kinh doanh, trang trại chăn nuôi, lò giết mổ trên địa bàn huyện làm gây ô nhiễm môi trường. Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược quốc gia về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- *Tài chính - ngân hàng*: Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách theo hướng linh hoạt, hiệu quả, đúng pháp luật; thực hiện tốt nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán; chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định, chống thất thoát tiêu cực. Tăng cường công tác huy động vốn, tăng doanh số cho vay, ưu tiên cho vay vốn đối với các mô hình, dự án, kinh tế tập thể, giảm nghèo và thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về tín dụng trên địa bàn; đảm bảo chất lượng tín dụng.

2. Tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới:

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chủ trương xây dựng nông thôn mới. Tập trung chỉ đạo xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 5 xã đạt chuẩn nâng cao và 01 xã đạt chuẩn kiểu mẫu. Đẩy mạnh phát động phong trào thi đua thực hiện tốt 15 phần việc hộ gia đình nông thôn mới; không ngừng nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

3. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm lo phát triển văn hóa, thể dục thể thao, thông tin truyền thanh, đảm bảo an sinh xã hội:



Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường huy động học sinh đến trường, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học giữa chừng. Tập trung đầu tư trường lớp và trang thiết bị dạy học theo hướng đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu cho việc thực hiện chương trình sách giáo khoa mới đối với tất cả học sinh phổ thông (*tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông*). Củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng cho học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi - chống mù chữ và phổ cập trung học cơ sở. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đào tạo các ngành nghề phục vụ khai thác tiềm năng, thế mạnh của huyện; chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và nhu cầu xã hội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về y tế, hành nghề y dược tư nhân. Thường xuyên tuyên truyền cho Nhân dân chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế - dân số. Tăng cường công tác củng cố tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, y bác sỹ đủ về số lượng, nâng lên chất lượng về chuyên môn và y đức.

Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, phương tiện vui chơi giải trí, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, quảng cáo và thể dục, thể thao; khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa đã được đầu tư. Đẩy mạnh hoạt động bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn huyện. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*". Tập trung chỉ đạo phát triển các phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao hướng về cơ sở, phấn đấu hằng năm thành lập mới ít nhất 06 Câu lạc bộ, Đội, Nhóm sở thích; phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên đạt 30%.

Hằng năm tranh thủ từ nhiều nguồn vốn đầu tư để phát triển hệ thống Truyền thanh cơ sở. Thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước. Quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng tin, bài và các chương trình thời sự, trang thông tin điện tử. Đầu tư, khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống loa truyền thanh trên địa bàn huyện.

Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện có hiệu quả các dự án, chương trình mục tiêu quốc gia; phối hợp, lồng ghép các chương trình hỗ trợ và huy động các nguồn lực xã hội tập trung đầu tư cho giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác tư vấn, định hướng và giới thiệu việc làm cho người lao động.

4. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh, tư pháp, đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động ứng phó kịp thời, hiệu quả trong mọi tình huống. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập hằng năm; tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng; đẩy mạnh công tác xây dựng, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo theo kế hoạch.

Tăng cường thực hiện Chỉ thị 46-CT/TW ngày 22/06/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới, Chỉ thị 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; triển khai thực hiện các biện pháp đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra công tác phòng, chống cháy nổ ở các chợ, công ty, doanh nghiệp, khu dân cư trên địa bàn. Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí lực lượng công an chính quy về cơ sở theo quy định.

Tiếp tục xây dựng tổ chức, bộ máy các cơ quan tư pháp vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao chất lượng các hoạt động tố tụng; thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ và Nhân dân.

Giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo của công dân, không để phát sinh thành “điểm nóng”; nâng cao chất lượng hoà giải cơ sở; chú

trọng vai trò Mặt trận, các đoàn thể trong tham gia giải quyết khiếu kiện, đối thoại trực tiếp với Nhân dân.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; phòng chống tham nhũng, lãng phí:

Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, đảm bảo sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, thông suốt, kịp thời, sâu sát và đúng pháp luật. Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Nhà nước, tăng cường phân cấp quản lý nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn. Quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Lãnh đạo ấp, khu phố, Tổ Nhân dân tự quản. 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn đại học trở lên.

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân 2 cấp; nâng cao chất lượng các kỳ họp, các phiên chất vấn và trả lời chất vấn, vai trò giám sát và tiếp xúc cử tri cũng như việc giải quyết các ý kiến cử tri theo đúng luật định. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính nhằm tăng cường giao dịch hành chính qua mạng nội bộ và diện rộng phục vụ tốt cho Nhân dân và tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao chủ trì và phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *meo*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Gò Quao;
- HĐND huyện Gò Quao;
- UBND huyện Gò Quao;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu VT, vttkiểu (1b).

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành